

# Một số giải pháp đổi mới phương pháp dạy học môn Kiểm toán ở Trường Cao đẳng Nghề An Giang

**Đông Hoài Linh\***

\*ThS. Trường Cao đẳng Nghề An Giang

Received: 9/8/2024; Accepted: 16/8/2024; Published: 27/8/2024

**Abstract:** Auditing is a subject that synthesizes knowledge of many subjects: Taxation, Corporate Finance, Business Analysis, Financial Accounting, Project Planning and Analysis, Management Accounting,...; The terminology used in the subject is academic, so students find it very difficult to access and feel very dry in the subject. Students' ability to link subjects and apply knowledge from supporting subjects to auditing is very weak. These things make students feel that the auditing subject is very difficult, they do not understand it, and lead to low learning outcomes. The article discusses some issues about innovating teaching methods for Auditing at An Giang vocational colleges so that students can reduce pressure during the learning process and apply knowledge to real work. .

**Keywords:** Auditing, Teaching methods, Financial reporting

## 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, nhu cầu đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) là một yêu cầu cấp thiết, đặc biệt trong lĩnh vực kiểm toán.

Hiện nay, PPDH kiểm toán truyền thống chủ yếu dựa trên bài giảng lý thuyết và bài tập tình huống. Tuy nhiên, phương pháp này còn nhiều hạn chế khi sinh viên (SV) khó có thể áp dụng kiến thức vào thực tế và thiếu các kỹ năng thực hành cần thiết cho nghề nghiệp. Do đó, việc tìm kiếm và áp dụng các PPDH mới, linh hoạt và thực tế hơn là cần thiết để nâng cao chất lượng đào tạo, giúp SV có thể tự tin, vững vàng khi bước vào thị trường công việc.

Sự đổi mới này không chỉ giúp SV tiếp thu kiến thức một cách chủ động, hiệu quả hơn mà còn giúp họ phát triển kỹ năng phân tích, tư duy phản biện và khả năng ứng dụng trong môi trường làm việc thực tế. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng Nghề An Giang, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số khái niệm

- *Khái niệm và một số đặc điểm của phương pháp dạy và học:* Theo Trần Khánh Đức (2013), PPDH là một phạm trù của khoa học giáo dục. Việc đổi mới PPDH cần dựa trên những cơ sở khoa học và thực tiễn giáo dục. Trong thực tiễn cần xuất phát từ hoàn cảnh cụ thể để xác định và áp dụng những định hướng, biện pháp thích hợp.

Theo Đinh Văn Tiến – Ulrich Lipp (2003), PPDH có một số đặc điểm cơ bản sau: Định hướng thực hiện mục tiêu dạy học; Là sự thống nhất của phương

pháp dạy và phương pháp học; Thực hiện thống nhất chức năng đào tạo và giáo dục; Là sự thống nhất của logic nội dung dạy học và logic tâm lý nhận thức.

- *Quan điểm dạy học, PPDH, kỹ thuật dạy học (KTDH):* Lê Công Triêm và Cộng sự (2002), quan điểm dạy học là những định hướng tổng thể cho các hành động phương pháp, trong đó có sự kết hợp giữa nguyên tắc dạy học làm nền tảng, những cơ sở lý thuyết của lý luận dạy học đại cương hay chuyên ngành, những điều kiện dạy học và tổ chức cũng như những định hướng về vai trò của người dạy và người học trong quá trình dạy học.

Xu hướng đổi mới PPDH hiện nay đang hướng tới phát huy tính tích cực, tự lực, chủ động, sáng tạo của người học; Chuyển trọng tâm hoạt động từ giảng viên (GV) sang SV; Tăng cường khả năng vận dụng kiến thức vào đời sống; Cải tiến việc kiểm tra và đánh giá kiến thức; Trong các xu hướng này, việc phát huy tính tích cực và khả năng tự học của SV là xu hướng quan trọng.

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp định tính thông qua lấy ý kiến của các chuyên gia, các GV đang giảng dạy học phần Kiểm toán, SV đã học môn Kiểm toán trong học kỳ 1 năm học 2023- 2024 tại Trường Cao đẳng Nghề An Giang. Sau đó sử dụng phần mềm Excel để thống kê, tổng hợp bảng số liệu nhằm đánh giá thực trạng việc dạy và học môn Kiểm toán ở Trường Cao đẳng Nghề An Giang.

Thực hiện PPDH tại lớp kết hợp với các phương tiện dạy học của trường. Thường xuyên trao đổi với SV về môn học để biết điều gì chưa hợp lý ở phương

pháp mà điều chỉnh. Xem xét kết quả học tập của SV vào cuối kỳ để đánh giá hiệu quả học tập của SV về môn học để biết giải pháp có đem lại kết quả như mong muốn không?

### **2.3. Thực trạng dạy và học môn Kiểm toán ở Trường Cao đẳng nghề An Giang hiện nay**

#### **2.3.1. Thuận lợi**

- Xã hội hiện nay giúp chúng ta tiếp cận được nhiều nguồn thông tin từ các phương tiện khác nhau như: internet, tivi, báo, đài...

- Cơ sở vật chất nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động dạy học: phòng có màn hình LCD, máy chiếu,...

- GV được đào tạo, tập huấn về đổi mới PPDH qua lớp bồi dưỡng kiến thức.

- GV được tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, các lớp tập huấn do các cơ quan ban ngành trong tỉnh, khu vực tổ chức. Với kiến thức học tập và thông qua các phương pháp giảng dạy ở các lớp tập huấn, GV có thể học tập và lựa chọn phương pháp giảng dạy cho phù hợp, giúp lớp học sinh động hơn.

#### **2.3.2. Khó khăn**

SV chưa liên kết được kiến thức của nhiều môn để vận dụng vào môn học nên rất sợ môn kiểm toán, cảm thấy tiết học khô khan, không tích cực đóng góp ý kiến xây dựng bài cùng GV.

Đồ dùng dạy học không sẵn có, phải mất nhiều thời gian để khai thác, tìm tòi. Chưa có phòng học chuyên biệt nên chuẩn bị đồ dùng dạy học mất nhiều thời gian, hệ thống mạng của trường yếu nên việc truy cập vào hệ thống internet download thông tin ngay tại lớp không thể thực hiện được. GV chỉ hướng dẫn SV về tự thực hiện ở nhà nên đôi lúc SV download thông tin bị lỗi và gặp sự cố khi cài đặt, GV không thể hỗ trợ kịp thời.

### **2.4. Giải pháp đổi mới PPDH môn Kiểm toán**

*Thứ nhất*, GV cần cập nhật những kiến thức thực tế, thiết kế bài giảng thực tế và sinh động.

Bài giảng trên cơ sở nghiên cứu những bài báo của nước ngoài và những thông tin trong nước trên cơ sở hiểu rõ bản chất của vấn đề để trình bày và thiết kế bài giảng cho phù hợp với từng tiết giảng bằng cách tìm kiếm những tình huống thực tế đưa vào bài giảng.

- Cung cấp cho SV báo cáo tài chính (BCTC) thực tế của một công ty.

- Cho SV thời gian đọc BCTC đó.

- Đặt các câu hỏi và yêu cầu SV tự nhận xét về các chỉ tiêu, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, tình hình đầu tư,... của công ty.

- Cùng SV trao đổi lại kiến thức của các môn học

có liên quan đến BCTC và hướng dẫn cách gắn kết kiến thức của các môn học.

- Hướng dẫn lại cho SV cách trình bày, đọc, đánh giá BCTC, các tiêu chuẩn mà BCTC cần phải đảm bảo.

*Thứ hai*, phát huy mô hình “học lẫn nhau” theo nhóm. Theo đó, GV tập trung vào thảo luận, hướng dẫn phát hiện vấn đề, giám sát việc tham dự thảo luận theo các mục tiêu học thuật, học mang tính chủ động và sâu hơn; Chú ý tính thực hành trong từng phần giảng.

- Chia nhóm, yêu cầu SV tự download một BCTC trên các trang mạng: cafef.vn, SSI, ... Mỗi nhóm sẽ đọc, thuyết minh về các chỉ tiêu trên BCTC của mình, các nhóm còn lại lắng nghe và đặt câu hỏi chất vấn nhóm trình bày về các nội dung chưa rõ. GV chỉnh lại các nội dung chưa được chính xác của SV.

- Yêu cầu SV vào trang web thị trường chứng khoán ảo, lựa chọn một công ty và thực hiện định đầu tư dựa trên BCTC của công ty. SV nào lựa chọn được công ty đầu tư có lời sẽ được điểm cộng vào bài kiểm tra. Yêu cầu SV đầu tư trình bày tại sao lựa chọn công ty đầu tư, đánh giá tiềm năng công ty thế nào từ BCTC của công ty.

- Từ các kiến thức cơ bản về BCTC, GV yêu cầu SV thực hiện những bài tập tình huống của chương. Ở các tình huống này, GV không đưa nội dung của BCTC mà đưa ra các nghiệp vụ kinh tế. Cho SV tự nhận định các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đó hạch toán vậy đúng hay sai, có đúng chuẩn mực kế toán quy định hay không, và khi hạch toán sai sẽ ảnh hưởng thế nào đến các nội dung, chỉ tiêu phản ánh trên BCTC.

- Cho SV các tình huống trò chơi, chia nhóm để các SV đóng vai, liên kết kiến thức chương tổng quan về BCTC giải quyết các tình huống, cho SV thấy với nhiều vai trò khác nhau thì thông tin phản ánh trên BCTC rất quan trọng, để đảm bảo thông tin cung cấp hợp lý và bảo vệ quyền lợi người sử dụng thông tin trên BCTC thì hoạt động kiểm toán cần thiết như thế nào. Thông qua trò chơi, GV phân tích ưu điểm khi thực hiện kiểm toán BCTC.

- GV thực hiện trò chơi kết hợp kể những câu chuyện thực tế liên quan đến ngành nghề kiểm toán để giải thích các thuật ngữ liên quan đến quy định của ngành.

- GV giải thích những tiêu chuẩn để trở thành kiểm toán viên độc lập, kết hợp trình chiếu những tình huống thực được lấy từ báo, internet,... về các sai lầm và bài học phải trả cho những sai lầm của kiểm toán viên để SV hiểu rõ hơn về chuẩn mực của

một kiểm toán viên, quy định khắc khe của ngành nghề phải tuân thủ.

- Đối với các tình huống hệ thống bài ở cuối chương, GV chia nhóm cho SV thực hiện, yêu cầu một nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, nhóm nào làm bài tốt sẽ được tính điểm cộng.

*Thứ ba*, GV tạo không khí tích cực trong giờ học, trực quan hóa các nội dung giảng dạy. Con người không chỉ học bằng cách nghe, mà còn học được bằng cách quan sát. Vì thế, tất cả các nội dung quan trọng cần phải được trực quan hóa và trong suốt tiết học phải làm cho người học có thể nhìn thấy càng lâu càng tốt.

- GV chuẩn bị chứng từ kế toán, sổ sách với một số nội dung trình bày sai nguyên tắc kế toán. Đưa ra các tình huống gắn với các sai phạm. Yêu cầu SV nhận xét.

- GV trình chiếu slide và thực hiện các thao tác bằng tay trên chứng từ giấy một số sai phạm minh họa cho SV.

- GV cung cấp BCTC với một số nghiệp vụ, yêu cầu SV kiểm tra và xác định các sai phạm, hướng điều chỉnh.

- Trình chiếu một vài sai phạm ở một số công ty thực tế bên ngoài được phát hiện, công bố trên các phương tiện truyền thông, cách xử lý các sai phạm.

- GV lồng ghép giúp cho SV thực tế nhìn được các sai phạm đồng thời kết hợp giảng dạy lý thuyết cho SV.

- Tình huống cuối chương cũng chia nhóm cho SV thực hiện, yêu cầu một nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, nhóm nào làm bài tốt sẽ được tính điểm cộng.

Nếu giờ giảng chỉ xoay quanh những kiến thức sách vở và người học không nhận thấy mối quan hệ với cuộc sống thực tại, nghĩa là buổi học không đảm bảo yêu cầu. Kiến thức lý thuyết có thể được người học ghi nhớ trong các kỳ kiểm tra, nhưng khi thi xong, kiến thức đó sẽ biến mất. Lý thuyết là quan trọng để chúng ta lý giải các vấn đề. Tuy nhiên, nếu không có mối liên hệ với thực tế, lý thuyết không có tác dụng gì.

Do vậy, ngoài kiến thức lý thuyết và thực tế GV phải không ngừng củng cố và duy trì ở mức độ cao mà còn phải hiểu thấu và vận dụng linh hoạt các nguyên tắc trên, có như thế mới mang lại nguồn cảm hứng và sự say mê của người học.

Từ phương pháp áp dụng tác giả đã thu về những kết quả sau:

- SV tiếp thu bài tốt, chủ động cùng trao đổi bài

giữa SV với nhau và với GV.

- Tiết học sinh động, đỡ nhàm chán, khô khan.

- SV kết hợp được kiến thức các môn học vận dụng vào môn Kiểm toán.

- SV hiểu được lý thuyết qua các trò chơi, các tình huống thực tế, kiến thức từ bên ngoài.

- Sau khi học xong lý thuyết, đa số SV thực hiện tốt bài tập tình huống củng cố bài ở cuối mỗi chương.

- Kết quả học tập của SV cũng khá cao.

Khi chưa áp dụng phương pháp mới vào giảng dạy, kết quả thi của SV:

Loại	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TBK	TB	Yếu	Kém
Tỷ lệ	0%	10%	20%	28%	33%	9%	

Khi áp dụng phương pháp mới vào giảng dạy, kết quả thi của SV:

Loại	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TBK	TB	Yếu	Kém
Tỷ lệ	12,2%	52,2%	26,7%	8,9%			

### 3. Kết Luận

Do tính chất môn Kiểm toán nặng về lý thuyết, kết hợp kiến thức của nhiều môn học nên SV cảm thấy rất khó khăn khi học tiết học kiểm toán dẫn đến tâm lý không muốn học và kết quả thi điểm không cao, vẫn có SV thi lại, điểm số của SV đa số ở mức trung bình và trung bình khá. Vì vậy, để giảm áp lực trong môn học, nâng cao kết quả học tập và thay đổi tâm lý của SV đối với môn học, GV cần: (1) Hiểu được đặc trưng môn học; (2) Hiểu được SV gặp khó khăn ở những vấn đề gì trong môn học. (3) Lựa chọn, áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy; (4) Kết hợp kiến thức thực tế vào môn học để giảm tính khô khan và nặng về lý thuyết của môn học; (5) Cho SV thực hành nhiều hơn để nâng cao tính năng động; (6) Thực hiện làm bài nhóm để SV có thể chủ động và có thể thực hiện làm việc nhóm tốt hơn, biết cách trao đổi thông tin, chọn lọc thông tin; (7) Có khen thưởng thông qua điểm cộng khi SV thực hiện tốt yêu cầu của GV, để khuyến khích SV đóng góp ý kiến xây dựng bài.

### Tài liệu tham khảo

[1]. Đinh Văn Tiến, Ulrich Lipp (2003), *Cẩm nang phương pháp sư phạm*, NXB TP. Hồ Chí Minh;

[2]. Lê Công Triêm (chủ biên), Nguyễn Đức Vũ, Trần Thị Tú Anh (2002), *Một số vấn đề hiện nay của PPDH đại học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[3]. Phan Trọng Ngọ (2005), *Đạy học và PPDH trong nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

[4]. Trần Khánh Đức (2013), *Lý luận và PPDH hiện đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội.